

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2019/HS-ST**
Ngày 16-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Vĩnh Tuyên;
2. Ông Nguyễn Văn Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 22/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 04/5/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu S và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị Y và 01 con; tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 45/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 19/3/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/3/2019 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 08/02/2019, bị cáo Trần Văn T rủ người tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng ma túy, bị cáo T đưa cho H 200.000 đồng để H mua ma túy sử dụng chung. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70F4 – 0355 chở H đến một con hẻm cách ngã tư B, thành phố N khoảng 300 mét. Bị cáo T đứng đợi bên ngoài, để H đi vào trong hẻm mua ma túy của một người tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch). H đưa cho bị cáo T một đoạn ống nhựa bên trong chứa heroin, sau đó cả hai lấy một phần ma túy trong ống nhựa ra sử dụng, phần còn lại bị cáo T bỏ vào trong bóp da màu đen. Sau đó, bị cáo T chở H về hướng thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Đến 17 giờ 30 phút, bị cáo T và H cùng đi đến sân bóng đá huyện B thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh để sử dụng số ma túy còn lại thì bị Công an thị trấn T kiểm tra, bắt giữ bị cáo T, còn H chạy thoát đến nay chưa làm việc được.

- Kết quả trưng cầu giám định:

Tại Kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 13/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 đoạn ống nhựa được hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là heroin; khối lượng heroin là 0,0357 gam.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 đoạn ống nhựa được hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là Heroin; khối lượng 0,0357 gam. Sau khi giám định đối tượng M1 đã sử dụng kết trong công tác giám định; tiền Việt Nam 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng; 01 (một) bóp da màu đen; 01 ống kim tiêm; 01 hộp quẹt.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Novo màu đen, biển kiểm soát 70F4 – 0355, số máy 2B52-092924, số khung RLCN2B5206Y-092924. Ngày 23/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị H;

- Bị cáo Trần Văn T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

*Bản cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Bị cáo Trần Văn T đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, ngày 08/02/2019 lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ 0,0357 gam heroin, tại khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bị Công an thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 19/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển nòi giống của dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần xử bị cáo Trần Văn T mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm về ma túy diễn biến rất phức tạp trong thời gian vừa qua.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế, khả năng thi hành của bị cáo và hiện nay đang tạm giữ của bị cáo 1.950.000 đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bóp màu đen; 01 ống kim tiêm; 01 hộp quẹt là vật chứng của vụ án và là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Văn T không liên quan đến việc bị cáo thực hiện tội phạm nên cần tuyên trả cho bị cáo T nhưng tạm giao cho Chi cục thi hành dân sự huyện Tân Biên để đảm bảo việc thi hành án;

Các vật chứng còn lại trong vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã xử lý xong theo đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 11/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Văn T 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bóp màu đen; 01 ống kim tiêm; 01 hộp quẹt.

- Tạm giữ của bị cáo Trần Văn T: Tiền Việt Nam 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng để chuyển cho Chi cục thi hành dân sự huyện Tân Biên đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV- TAND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp TN;
- VKSND H.Tân Biên;
- Công an H.Tân Biên;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh TN;
- Chi cục THA DS H.Tân Biên;
- Lưu hồ sơ Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh